

Bản án số: **545/2021/HS-PT**  
Ngày: 20-12-2021

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2021.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trí Tuân

*Các Thẩm phán:*

Ông Hoàng Thanh Dũng

Ông Nguyễn Văn Minh

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 137/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Duy Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2021/HS-ST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ N, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 530/2021/QĐXX-PT ngày 01/06/2021.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Duy Tr**, sinh năm 1990 tại H T; nơi thường trú: Xóm 2, xã ST, huyện HS, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H, sinh năm 1956 và bà Phạm TĐ, sinh năm 1959; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 16/01/2021 bị TAND thành phố V, tỉnh NA xử phạt 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 14/7/2015 bị TAND huyện HN, tỉnh NA xử phạt 07 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt

Bị bắt ngày 20/6/2020, chuyển tạm giam ngày 22/6/2020 hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Công an tỉnh ĐN.

Người bào chữa chỉ định: Luật sư Đoàn HH - Thuộc Đoàn luật sư Thành phố H. (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng tháng 06/2010, Nguyễn Duy Tr đưa bạn cùng quê là Đinh Văn Q vào Đồng Nai làm việc, cả hai cùng trọ tại tổ 18A, khu phố 1, phường Bình Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Thời gian này Đinh Văn Q dùng hồ sơ mang tên Nguyễn Hữu T, sinh năm 1987, quê quán ở HS, HT để xin và làm việc tại Công ty TLH.

Công ty TLH có hợp đồng bảo vệ với Công ty TNHH Ritek (Lô 213, đường Amata, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trong khoảng thời gian này Tr giới thiệu cho Qn kết bạn với Trần Ngọc H và Nguyễn Minh Hg (H đang là nhân viên của Công ty TNHH Ritek)

Ngày 30/8/2010, Tr, H và Q bàn bạc xem Công ty có đồ giá trị nào để thực hiện lấy trộm đem bán và chia tiền với nhau. Hg và Q cho biết Công ty chỉ có bạc là có giá trị nhưng có nhiều Camera bảo vệ, theo dõi rất khó đột nhập, nên H, Tr đã rủ Q và Hg cùng tham gia. Sau khi bàn bạc thống nhất phương án đột nhập tối ngày 03/9/2010 Hg dẫn Tr và H vào Công ty Ritek để khảo sát địa hình trước. Ngày 04/9/2010, Hg gặp Bùi Minh Hn (là nhân viên cũ của Công ty Ritek) để thỏa thuận bán Bạc vụn. Sau khi trao đổi hai bên thống nhất mua bán với giá 3.900.000 đồng/kg. Hg nói với Hn khi nào có hàng Hg sẽ báo với Hn trước một ngày để chuẩn bị tiền.

Chiều ngày 05/9/2010, trong lúc Hg, H, Tr và Q đang ở tại nhà trọ thì Nguyễn Khắc Th là bạn của H đến chơi. Trường rủ Th tham gia và Th đồng ý. Tr lấy điện thoại của Th đưa cho Q để tiện liên lạc. Sau đó cả nhóm cùng bàn bạc phương án đột nhập vào Công ty Ritek, H phân công Hg và Th có nhiệm vụ canh giới ở bên ngoài tường rào của Công ty, khi Tr và H lấy được tài sản đưa ra thì chờ đi bán, Q dùng cây đẩy cho Camera quay vào tường rồi đi tới chốt bảo vệ kế bên để nói chuyện nhằm đánh lạc hướng để H và Tr leo rào đột nhập vào Công ty. Sau khi

bàn bạc thống nhất thì cả nhóm đi hát Karaoke. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điện thoại cho Q hỏi đã đột nhập vào Công ty được chưa, báo cho biết để hành động. Q trả lời phải hơn 23 giờ mới vào được, nên cả nhóm tiếp tục ngồi hát Karaoke để chờ. Khoảng 23 giờ cùng ngày cả bọn sử dụng hai xe mô tô (một xe của Hg và một xe của Th) chạy đến bụi cây phía sau tường rào Công ty Ritek. Hoàng và Thành ngồi canh giới tại đây, còn Tr leo qua hàng rào đột nhập vào. Một lúc sau, Tr điện thoại cho Th báo là đã tìm thấy bạc bảo Hg và Th đến sát tường rào để lấy đem đi bán.

H và Tr lấy được 27 đĩa bạc ký hiệu CDR chuyển ra cho Hg và Th, sau đó cả hai leo qua tường và cùng nhau vận chuyển số bạc đến khu vực Cầu Sập để tiêu thụ. Tr và Th lấy 07 đĩa bạc bán cho Bùi Minh Hn tại công viên 30/4, phường Tân Biên, thành phố BH thu được 79.000.000 đồng. Còn 20 đĩa bạc Hg và H mang đến nhà Nguyễn Hữu Ch nhờ Ch bán được 196.000.000 đồng. Tổng số tiền bán Bạc được là 275.000.000 đồng, Tr được chia 45.000.000 đồng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Tr bỏ trốn và bị truy nã đến ngày 20/6/2020 thì bị Công an tỉnh ĐN bắt.

Đối với Bùi Minh H khi nhận Bạc đem đi bán, H nói dối với Tr và Th 7 đĩa bạc có trọng lượng 84.000.000 đồng, Tr và Th cho lại Hn 5.000.000 đồng, thực chất 7 đĩa bạc trên có trọng lượng trên 14kg, Hn bán cho Nguyễn Đình N (Chủ tiệm kinh doanh bạc Ánh Linh) giá 152.880.000 đồng. Số tiền này N cho lại N 1.888.000 đồng và trả cho Hg, Tr 79.000.000 đồng. Sau đó N nấu chảy thành một cục và bán cho tiệm bạc Minh Đức ở Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 165.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Hữu Ch có thời gian làm việc tại Công ty Ritek, sau khi Hg và H mang 20 đĩa bạc đến nhờ Ch bán dùm, Ch liên hệ Phan Thanh Gi ngụ cùng khu phố bán số bạc trên sau đó cùng thỏa thuận với Hoàng Xuân D bán tổng số 20 đĩa bạc trên với giá 210.000.000 đồng. D mang số bạc trên vào Thành phố Hồ Chí Minh bán cho người không quen biết với giá 408.000.000 đồng. Sau khi bán được D đưa Ch 208.000.000 đồng, D hưởng lợi 200.000.000 đồng, Số tiền 208.000.000 đồng, Ch đã đưa cho Hoàng và Đồng bọn 03 lần, tổng cộng 196.000.000 đồng. Ch hưởng lợi 12.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1224/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 08/6/2011 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự tỉnh ĐN xác định giá trị 27 đĩa bạc mà Công ty Ritek bị mất trộm vào ngày 06/9/2010 trị giá 701.678.401 đồng (Bút lục số 12)

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 84/2011/HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh ĐN đã xử phạt các bị cáo: Trần Ngọc H 07 năm tù; Nguyễn Minh Hg 07 năm tù; Đinh Văn Q 06 năm tù; Nguyễn Khắc Thành 06 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bùi Văn Hn 02 năm tù; Nguyễn Hữu Ch 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Ngoài ra bản án còn giải quyết vấn đề dân sự, án phí và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Tại bản Cáo trạng số 2472/CT-VKS-P1 ngày 06/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN đã truy tố: bị cáo Nguyễn Duy Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Tại Bản án sơ thẩm số: 02/2021/HS-ST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh ĐN xét xử và quyết định:*

*Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tr 12 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2020.*

*Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.*

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/01/2021 bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã xét xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tội danh và mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là phù hợp, đã đánh giá toàn diện vụ án, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ đúng quy định. Tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.)

Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức còn hạn chế, không hiểu biết pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### [1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân như sau:

Khoảng tháng 06/2010, Nguyễn Duy Tr đưa bạn cùng quê là Đinh Văn Q vào ĐN làm việc, cả hai cùng trọ tại tổ 18A, khu phố 1, phường BL, thành phố BH, tỉnh ĐN. Thời gian này Đinh Văn Q dùng hồ sơ mang tên Nguyễn Hữu Ti, sinh năm 1987, quê quán ở HS, HT để xin và làm việc tại Công ty TLH.

Công ty TLH có hợp đồng bảo vệ với Công ty TNHH Ritek (Lô 213, đường Amata, phường LB, thành phố BH, tỉnh ĐN. Trong khoảng thời gian này Tr giới thiệu cho Q kết bạn với Trần Ngọc H và Nguyễn Minh Hg (Hg đang là nhân viên của Công ty TNHH Ritek.

Ngày 30/8/2010, Tr, Hg và Q bàn bạc xem Công ty có đồ giá trị nào để thực hiện lấy trộm đem bán và chia tiền với nhau. Hg và Q cho biết Công ty chỉ có bạc là có giá trị nhưng có nhiều Camera bảo vệ, theo dõi rất khó đột nhập, nên H, Tr đã rủ Q và Hg cùng tham gia. Sau khi bàn bạc thống nhất phương án đột nhập tối ngày 03/9/2010 Hg dẫn Tr và H vào Công ty Ritek để khảo sát địa hình trước. Ngày 04/9/2010, H gặp Bùi Minh Hn (là nhân viên cũ của Công ty Ritek) để thỏa thuận bán Bạc vụn. Sau khi trao đổi hai bên thống nhất mua bán với giá 3.900.000 đồng/kg. Hg nói với Hn khi nào có hàng Hg sẽ báo với Hn trước một ngày để chuẩn bị tiền.

Chiều ngày 05/9/2010, trong lúc Hg, H, Tr và Qn đang ở tại nhà trọ thì Nguyễn Khắc Th là bạn của H đến chơi. Tr rủ Th tham gia và Th đồng ý. Tr lấy điện thoại của Th đưa cho Q để tiện liên lạc. Sau đó cả nhóm cùng bàn bạc phương án đột nhập vào Công ty Ritek, H phân công Hg và Th có nhiệm vụ canh giới ở bên ngoài tường rào của Công ty, khi Tr và H lấy được tài sản đưa ra thì chở đi bán, Quyền dùng cây đẩy cho Camera quay vào tường rồi đi tới chốt bảo vệ kế bên để nói chuyện nhằm đánh lạc hướng để H và Tr leo rào đột nhập vào Công ty. Sau khi bàn bạc thống nhất thì cả nhóm đi hát Karaoke. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điện

thoại cho Q hỏi đã đột nhập vào Công ty được chưa, báo cho biết để hành động. Q trả lời phải hơn 23 giờ mới vào được, nên cả nhóm tiếp tục ngồi hát Karaoke để chờ. Khoảng 23 giờ cùng ngày cả bọn sử dụng hai xe mô tô (một xe của H và một xe của Th) chạy đến bụi cây phía sau tường rào Công ty Ritek. H và Th ngồi canh giới tại đây, còn H và Tr leo qua hàng rào đột nhập vào. Một lúc sau, Tr điện thoại cho Th báo là đã tìm thấy bạc bảo Hg và Th đến sát tường rào để lấy đem đi bán.

H và Tr lấy được 27 đĩa bạc ký hiệu CDR chuyển ra cho Hg và Th, sau đó cả hai leo qua tường và cùng nhau vận chuyển số bạc đến khu vực Cầu Sập để tiêu thụ. Tr và Th lấy 07 đĩa bạc bán cho Bùi Minh Hn tại công viên 30/4, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa thu được 79.000.000 đồng. Còn 20 đĩa bạc Hg và H mang đến nhà Nguyễn Hữu Ch nhờ Ch bán được 196.000.000 đồng. Tổng số tiền bán Bạc được là 275.000.000 đồng, Tr được chia 45.000.000 đồng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Trường bỏ trốn và bị truy nã đến ngày 20/6/2020 thì bị Công an tỉnh ĐN bắt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình

Tòa án nhân dân tỉnh ĐN đã xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tr về tội “Trộm cắp ma túy” theo điểm a khoản 4 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tr 12 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

**[3]** Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Duy Tr kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án quá nghiêm khắc đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy rằng tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, mức hình phạt 12 năm tù áp dụng cho bị cáo là tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

**[4]** Về quan điểm của Viện kiểm sát: Thống nhất về tội danh, về hình phạt đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[5]** Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Tr; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Duy Tr** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Tr 12 (Mười hai năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy Tr phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 032/2021/HS-ST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh ĐN không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

*Nơi nhận:*

- TAND tối cao (Vụ GDKT I) (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh ĐN(1);
- TAND tỉnh ĐN (2);
- Sở Tư pháp tỉnh ĐN (1);
- Công an tỉnh ĐN 1);
- Cục THADS tỉnh ĐN (1);
- Trại tạm giam tỉnh ĐN (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (2);
- Lưu LT, HCTP (5),(ĐHV).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Trí Tuấn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thanh Dũng    Nguyễn Văn Minh**

**Phạm Trí Tuấn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**



## CÁC THẨM PHÁN

## THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Nhựt Bình      Nguyễn Văn Minh

Phạm Trí Tuấn